

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST

Ngày 21/8/2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Vũ;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Nga và ông RCom Blan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Rơ Mah R; địa chỉ: Làng C, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn I; địa chỉ: Làng C, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Rơ Mah R trình bày yêu cầu khởi kiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I kết hôn và chung sống hoàn toàn tự nguyện, đã thực hiện việc đăng ký kết hôn vào ngày 3/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Sau khi kết hôn, bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I chung sống hòa thuận, hạnh phúc tại làng C, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do thường ngày ông Hoàng Văn I không chịu tìm kiếm việc làm phụ giúp gia đình mà chỉ biết tụ tập cùng bạn bè uống rượu, mỗi lần say rượu về nhà mắng chửi và đánh bà Rơ Mah R. Mặc

dù đã góp ý nhiều lần nhưng ông Hoàng Văn I không sửa đổi nên từ khoảng giữa năm 2022 đến nay, bà Rơ Mah R không còn chung sống với ông Hoàng Văn I và hiện tại các bên cũng không còn sự quan tâm, thương yêu lẫn nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Rơ Mah R ly hôn với ông Hoàng Văn I.

- Về con chung: Bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I có 02 người con chung là cháu Rơ Mah Hoàng Minh K, sinh ngày 14/8/2014 và cháu Rơ Mah L, sinh ngày 10/5/2018. Bà Rơ Mah I yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông Hoàng Văn I cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Rơ Mah R không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Ý kiến của bị đơn:* Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng Văn I vắng mặt và không cung cấp ý kiến, yêu cầu và tài liệu, chứng cứ.

3. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn chưa chấp hành pháp luật đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I đã đăng ký kết hôn vào ngày 03/3/2016 tại Ủy ban nhân xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Do mâu thuẫn xảy ra trong đời sống hôn nhân, bà Rơ Mah R muốn ly hôn để chấm dứt quan hệ vợ chồng với ông Hoàng Văn I có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định tại Điều 51, Điều 53 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Bị đơn cư trú tại: Làng C, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Ia Grai có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về ly hôn và nuôi con khi ly hôn nên quan hệ pháp luật có tranh chấp về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:

Bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I xác lập hôn nhân tự nguyện, đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Hoàng Văn I thiếu trách nhiệm trong việc chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình, thường xuyên uống rượu chửi mắng, đánh đập bà Rơ Mah R. Giữa bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay nhưng ông Hoàng Văn I không tìm cách giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ, thể hiện không còn sự quan tâm đến đời sống chung của vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Hoàng Văn I nhưng bị đơn không có ý kiến, không tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Bà Rơ Mah R vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn, cho thấy các bên không còn mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Rơ Mah R về việc ly hôn với ông Hoàng Văn I.

[3] Xét yêu cầu về nuôi con chung: Bà Rơ Mah R yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chưa thành niên là Rơ Mah Hoàng Minh K, sinh ngày 14/8/2014 và Rơ Lah L1, sinh ngày 10/5/2018. Theo kết quả xác minh của Tòa án, từ thời điểm bà R và ông I không còn chung sống cùng nhau, các con đều do bà R trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nên cần tiếp tục duy trì sự ổn định về đời sống hiện tại cho các cháu. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng Văn I không có ý kiến phản đối và đưa ra yêu cầu về nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Rơ Mah R, giao cháu Rơ Mah Hoàng Minh K, sinh ngày 14/8/2014 và Rơ Lah L1, sinh ngày 10/5/2018 cho bà Rơ Mah R là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

[4] Bà Rơ Mah R không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Rơ Mah R phải chịu 300.000 đồng án hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Rơ Mah R.

- Về hôn nhân: Bà Rơ Mah R được ly hôn với ông Hoàng Văn I.

- Về con chung: Giao cháu Rơ Mah Hoàng Minh K, sinh ngày 14/8/2014 và Rơ Lah L1, sinh ngày 10/5/2018 cho bà Rơ Mah R là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Bà Rơ Mah R và ông Hoàng Văn I đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với con chung. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Bà Rơ Mah R phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009438 ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Vũ

